

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TIÊN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HS-ST

Ngày: 25-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Đăng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Thế Lộc

2. Bà Trần Thị An.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Ni – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 10 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/TLST-HS, ngày 13 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2021/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 10 năm 2021 và thông báo dời phiên tòa ngày 19 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Văn Thị Ngọc Y, sinh ngày 03/03/1998 tại C - A ; Nơi cư trú: Tổ 04, khu phố 3, phường T , thành phố H, tỉnh K ; Nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn Tấn P và bà Nguyễn Thị H; Chồng tên Nguyễn Văn P (hiện đang chấp hành án); 02 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: Không, tiền sự: Có 01 tiền sự về hành vi “*Buôn bán hàng cấm*” bị Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân tỉnh K ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1193/QĐ-XPVPHC ngày 18/5/2020 với số tiền 60.000.000 đồng, bị can chưa thi hành; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 65/LC-ĐTTH ngày 29/7/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Tiên (từ ngày 29/7/2021 đến ngày 29/10/2021). Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Phi H, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Khu phố 5, phường B, thành phố H, tỉnh K (có mặt).

- Bà Nguyễn Thị Dục L, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số 145/2, đường 2/9, khu phố 3, phường T , thành phố H , tỉnh K (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 29/6/2021, Văn Thị Ngọc Y điều khiển xe máy nhãn hiệu LEAD biển kiểm soát số 68H1-097.37 mượn của ông Nguyễn Phi H, sinh năm 1958 (trú tại khu phố 5, phường B, thành phố H) chạy theo đường quốc lộ N1 đi về hướng huyện G , tìm mua thuốc lá điều nhập lậu, khi đến đoạn đường thuộc xã P, huyện G ; bị cáo gặp một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) mua 1.000 bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu Jet và 100 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Hero với số tiền 17.968.000 đồng, rồi vận chuyển về nhà trọ T thuộc khu phố 4, phường T , thành phố H cất giấu tại phòng số 5 do Y thuê ở, mục đích chờ đến khu vực chợ B , huyện K bán lại cho các tiệm tạp hóa để kiếm lời. Đến khoảng 02 giờ, ngày 30/6/2021; bị lực lượng Công an thành phố Hà Tiên kiểm tra phát hiện lập Biên bản vi phạm hành chính và tạm giữ 1.100 bao thuốc lá điều nhập lậu nói trên.

Qua điều tra, xác định bị cáo Văn Thị Ngọc Y đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh K ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 60.000.000 đồng (*sáu mươi triệu đồng*) về hành vi “Buôn bán hàng cấm” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1193/QĐ-XPVPHC ngày 18/5/2020 với số tiền 60.000.000 đồng đến bị can chưa thi hành quyết định và chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, mà còn vi phạm nên chuyển toàn bộ hồ sơ và vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Tiên, điều tra theo quy định.

Vật chứng trong vụ án:

1. Thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu HERO là 100 (*một trăm*) bao;
2. Thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu JET là 1.000 (*một nghìn*) bao;

Các vật chứng nêu trên hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSHT ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên truy tố bị cáo Văn Thị Ngọc Y về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại khoản 1 điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và kết luận hành vi của bị cáo Văn Thị Ngọc Y đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt

bị cáo Văn Thị Ngọc Y số tiền từ 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) đến 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đã biết ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có thể nuôi 2 con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Hà Tiên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Dục L đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa và đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Lời lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở khẳng định. Vào khoảng 02 giờ, ngày 30/6/2021 tại Phòng trọ số 5 nhà trọ T thuộc khu phố 4, phường T, thành phố H, tỉnh K lực lượng Công an thành phố H kiểm tra phát hiện bị cáo Văn Thị Ngọc Y, cất giấu 1.100 bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm: 1.000 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu JET và 100 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO nhằm mục đích bán lại kiếm lời nên đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với bị cáo và tạm giữ toàn bộ 1.100 bao thuốc lá điều nhập lậu nói trên. Qua điều tra xác định trước đó, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Buôn bán hàng cấm*” nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, mà còn vi phạm nên đủ yếu tố

cấu thành tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Từ đó đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Văn Thị Ngọc Y phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm e khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi buôn bán thuốc lá điều nhập lậu là bị nghiêm cấm và vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì muốn kiếm lời mà bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo gây ra khó khăn cho chính sách trật tự quản lý kinh tế, dẫn đến thiệt hại cho việc sản xuất kinh doanh của các nhà đầu tư chân chính, gây lũng đoạn thị trường trong nước là nguyên nhân cho các hoạt động buôn bán vận chuyển hàng cấm qua biên giới trái pháp luật, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo có 01 tiền sự; bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh K ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1193/QĐ-XPVPHC ngày 18/5/2020 với số tiền 60.000.000 đồng về hành vi “Buôn bán hàng cấm”, (bị cáo chưa thi hành). Lẽ ra phải bị xử lý nghiêm, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất và mức độ với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để nhằm mục đích răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo là lao động chính, hiện đang nuôi 02 con nhỏ, chồng bị cáo hiện đang chấp hành án phạt tù với thời gian dài, hội đồng xét xử xem đây là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có nộp số tiền tiết kiệm 50.000.000đ tại Ngân Hàng TMCP Sài Gòn thương tín (Sacombank) chi nhánh Kiên Giang, phòng giao dịch Hà Tiên do đó Hội Đồng Xét Xử xem xét áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo và phong tỏa tài khoản tiết kiệm trên để bảo đảm thi hành án cũng phù hợp, nhằm thể hiện sự khoan hồng của nhà nước và pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có cơ sở, phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng trong vụ án là thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu HERO là 100 (*một trăm*) bao; Thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu JET là 1.000 (*một nghìn*) bao, cần tịch thu tiêu hủy theo đúng quy định.

Đối với chiếc xe máy đã trả cho chủ sở hữu nên miễn xét.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự; điều 129 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Văn Thị Ngọc Y** phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

1. Xử phạt bị cáo Văn Thị Ngọc Y hình phạt tiền với số tiền 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*).

Phong tỏa tài khoản thẻ tiết kiệm có kỳ hạn số CT 089410 của Văn Thị Ngọc Y đã gửi 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*) ngày 08/10/2021 tại Ngân Hàng TMCP Sài Gòn thương tín (Sacombank) chi nhánh K , phòng giao dịch H cho đến khi có quyết định thi hành án của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H để đảm bảo cho thi hành án.

Số tiền còn lại bị cáo phải nộp thêm là 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*).

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 1.100 bao thuốc lá điều nhập lậu, (gồm: 1.000 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu JET và 100 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu HERO) đang quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên . Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên có trách nhiệm tổ chức tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu LEAD biển kiểm soát số 68H1-097.37 đã trả lại cho chủ sở hữu ông Nguyễn Phi H nên miễn xét.

3. Về án phí:

Áp dụng điều 146 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

+ Buộc bị cáo Văn Thị Ngọc Y phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Hà Tiên;
- Chi cục THADDs Tp. Hà Tiên;
- Công an Tp. Hà Tiên;
- Ngân Hàng TMCP Sài Gòn thương tín (Sacombank)
chi nhánh Kiên Giang ,phòng giao dịch Hà Tiên
- Bị cáo;
- Người TGT;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Đình Đăng